

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT
NGUYỄN VĂN LINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /KH/THPTNVL

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
Dạy học trực tiếp kết hợp dạy học trực tuyến
Năm học 2024-2025

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 3 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018;

Căn cứ Công văn số 4977/SGDĐT-GDTrH ngày 13 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025.

Căn cứ vào Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025, trường THPT Nguyễn Văn Linh xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học trực tiếp kết hợp dạy học trực tuyến năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

1. Mục đích

Việc thực hiện kế hoạch giáo dục trực tuyến nhằm mục tiêu hỗ trợ hoặc thay thế dạy học trực tiếp tại nhà trường, giúp nhà trường linh động trong tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường và hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với điều kiện thực tiễn tại đơn vị; góp phần nâng cao chất lượng dạy học của đơn vị.

Việc tổ chức dạy học trực tuyến thay thế dạy học trực tiếp tại nhà trường trong thời gian học sinh không thể đến trường để học tập vì lý do bất khả kháng.

Thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành giáo dục; tăng cường sử dụng công nghệ thông tin, phương tiện thông tin và internet trong dạy và học; phát triển năng lực hướng dẫn tự học, tự

đào tạo của giáo viên và khả năng tự học của học sinh.

Mở rộng cơ hội tiếp cận giáo dục cho học sinh, tạo điều kiện để học sinh được học ở mọi nơi, mọi lúc.

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy học theo hướng tiếp cận cuộc cách mạng công nghệ lần thứ 4. Nâng cao kỹ năng tổ chức dạy học qua Internet của giáo viên.

Tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường và gia đình trong việc tổ chức và hỗ trợ học sinh trong học tập.

2. Yêu cầu

- Đối với giáo viên:

Tất cả các giáo viên phải tích cực ứng dụng CNTT vào quá trình dạy học, sử dụng thành thạo các ứng dụng, phần mềm dạy học tiện ích, đơn giản và nâng cao. Thống nhất toàn trường sử dụng hệ thống phần mềm ***lms360.edu.vn*** để dạy học và để giao bài tập và hỗ trợ học sinh làm bài; Giáo viên bộ môn cùng với GVCN theo dõi, quản lý học sinh tham gia học trực tuyến.

- Đối với học sinh:

Tất cả học sinh phải có tài khoản trên ***lms360.edu.vn***, zalo, google, Email, facebook. Máy tính hoặc điện thoại kết nối Internet. Tham gia học tập và làm bài kiểm tra đầy đủ theo hướng dẫn của giáo viên. Những học sinh không có điều kiện kết nối Internet thì báo cáo giáo viên chủ nhiệm và ban lãnh đạo nhà trường để phối hợp tìm biện pháp giải quyết.

3. Nguyên tắc

Nội dung dạy học trực tuyến phải đáp ứng mức độ cần đạt hoặc yêu cầu cần đạt được của chương trình giáo dục phổ thông.

Hoạt động dạy học trực tuyến được thực hiện theo các chủ đề và được xây dựng trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông. Chuyên đề dạy học trực tuyến phải đảm bảo sự tương tác giữa giáo viên với học sinh, học sinh với học sinh và giáo viên phải giám sát được toàn bộ quá trình học tập này.

Tài khoản của học sinh và giáo viên dùng trong các phần mềm tổ chức dạy học trực tuyến được xác định theo mã số định danh cá nhân của học sinh và giáo viên được cấp từ cơ sở dữ liệu ngành giáo dục thành phố (Nhà trường đảm bảo 100% giáo viên và học sinh của nhà trường được cấp tài khoản (ID) để tham gia vào hệ thống phần mềm dạy và học trực tuyến). Các hệ thống dạy học trực tuyến phải tích hợp được với nhau và tích hợp được với cơ sở dữ liệu ngành trong quá trình thực hiện.

Tuân thủ các quy định hiện hành về an toàn thông tin, quy định về quản lý, cập nhật cơ sở

dữ liệu, thông tin cá nhân và các qui định về sở hữu trí tuệ theo các quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN DẠY HỌC

1. Nội dung dạy học

- Thực hiện theo Kế hoạch giáo dục môn học năm 2024-2025 đã được Hiệu trưởng nhà trường phê duyệt.

- Ôn tập, củng cố kiến thức, luyện tập,...

- Lựa chọn những nội dung trọng tâm, thành lập các chủ đề dạy học. Nội dung phải đảm bảo tính khoa học phù hợp với đối tượng học sinh, được tổ chuyên môn phê duyệt trước khi áp dụng.

2. Thời gian dạy học

- Bắt đầu từ ngày 09/09/2024.

III. TỔ CHỨC DẠY HỌC

- Thống nhất dạy học theo thời khóa biểu chính khóa để dạy học và quản lý.

- Ngoài ra, tùy theo đặc điểm đối tượng học sinh, giáo viên có hình thức soạn giảng trên các định dạng khác nhau như file word, powerpoint, e- Learning; sử dụng các bài giảng có sẵn trên Internet như kho bài giảng e-learning của Bộ GDĐT... được chỉnh sửa phù hợp với đối tượng học sinh.

- Giáo viên quản lý, giám sát, tiếp nhận, xử lý, đánh giá, công nhận kết quả học tập của học sinh qua dạy học trực tuyến.

- Đối với bài kiểm tra thường xuyên giáo viên ra đề và tổ chức học sinh làm bài kiểm tra trực tuyến trên hệ thống **thi.hcm.edu.vn** hoặc chuyển giao yêu cầu nội dung kiểm tra qua Gmail, Vn.edu. Facebook, Zalo hoặc các hình thức đa dạng khác phù hợp với điều kiện của học sinh và giáo viên... qua đó, giáo viên đánh giá, cho điểm, nắm bắt chất lượng học tập của học sinh.

IV. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC

Giáo viên và học sinh sử dụng phương tiện công nghệ của cá nhân như: điện thoại Smartphone, laptop, tivi... cài đặt các phần mềm đảm bảo kết nối thông tin trực tuyến trên Internet, dạy học qua tivi...

Thống nhất trong toàn trường sử dụng hệ thống/phần mềm **lms360.edu.vn** để dạy học. Ngoài ra giáo viên có thể lập các nhóm/ lớp dạy học Livestream qua facebook, Zalo, Zoom meeting, Google meet để hỗ trợ việc dạy học.

V. YÊU CẦU CỦA HỆ THỐNG DẠY HỌC

Hệ thống dạy học trực tuyến đáp ứng chuẩn kết nối với cơ sở dữ liệu của Ngành giáo dục

thành phố (<https://quanly.hcm.edu.vn>) và kết nối với nhau.

Hệ thống dạy học trực tuyến có chức năng hỗ trợ giáo viên:

- Tổ chức triển khai dạy học trực tuyến để giảng bài và hướng dẫn, giao nhiệm vụ học tập đồng thời cho tất cả học sinh tham dự trong cùng một không gian học tập thông qua kênh hình, kênh tiếng, kênh chữ (chia sẻ màn hình máy tính), chuyển tải học liệu dạy học trực tuyến đến học sinh.

- Tổ chức lưu trữ, chuyển tải học liệu dạy học trực tuyến tới học sinh; giao nhiệm vụ học tập và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh; theo dõi và hỗ trợ học sinh khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến; tư vấn, hỗ trợ, trả lời câu hỏi và giải đáp thắc mắc của học sinh.

- Lưu đầy đủ thông tin tham gia học của từng học sinh để có cơ sở đánh giá, Tổ chức quản lý quá trình học tập của học sinh, giám sát hoạt động học của học sinh trên hệ thống theo cấu trúc quản lý nhà trường (lớp/khối/môn).

- Không gian sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn, không gian thiết kế nội dung học tập, học liệu dạy học trực tuyến.

Hệ thống dạy học trực tuyến có chức năng hỗ trợ học sinh:

- Tạo không gian giúp học sinh tương tác, trao đổi thông tin theo thời gian thực với giáo viên và những học sinh khác trong cùng một không gian học tập.

- Có hệ thống trao đổi, thảo luận theo nhóm trong cùng một không gian học tập khi được giáo viên yêu cầu và tổ chức thảo luận, trao đổi nhóm.

- Cho phép học sinh truy cập, khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến; thực hiện các hoạt động học tập và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của giáo viên; đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi đối với giáo viên và các học sinh khác trong cùng không gian học tập.

- Quản lý kết quả học tập và quá trình học tập của mình trong suốt thời gian học tập

VI. YÊU CẦU CỦA CÔNG TÁC QUẢN LÝ HỆ THỐNG DẠY HỌC TRỰC TUYẾN

Quản lý hồ sơ, tiến trình học tập, kết quả học tập của học sinh và các hoạt động dạy của giáo viên; hỗ trợ quản lý các thông tin khác theo yêu cầu cơ sở giáo dục phổ thông và cơ quan quản lý các cấp.

Phân công tổ bộ môn, giáo viên tổ chức hoạt động dạy học trực tuyến. Quản lý thời khóa biểu, lịch dạy và học của giáo viên và học sinh.

Phân tích được quá trình học tập, hoạt động học tập của học sinh trên hệ thống. Thống kê được hoạt động dạy học trực tuyến theo cấu trúc quản lý nhà trường (môn/giáo viên, khối/lớp).

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành lập Ban quản lý dạy học

- Ông Nguyễn Tấn Sĩ – Hiệu trưởng
- Ông Đoàn Nhật Quang – Phó Hiệu trưởng, phụ trách chuyên môn
- Ông Trần Quang – Phó Hiệu trưởng, phụ trách CSVC
- Bà Dương Hoài Bảo Ngọc – Thư ký hội đồng
- Bà Nguyễn Thị Minh Hòa – TTCM Toán
- Bà Ngô Thị Nhân – TTCM Ngữ văn
- Bà Trần Thị Minh Trí – TTCM Tiếng Anh
- Bà Đỗ Thị Tuyết Nhung – TTCM Lịch sử -GD KT&PL
- Bà Dương Thị Mộng Tuyết – TTCM Vật lí
- Bà Hồ Thị Diệu Ái – TTCM Hóa học
- Bà Bùi Thụy Yến Anh – TTCM Sinh – Công nghệ
- Bà Nguyễn Thị Dinh – TTCM Địa lí
- Bà Võ Thị Ngọc Chi – TTCM Tin học
- Ông Phan Nghĩa Huy Bình – TTCM GDTC –GD QP&AN

2. Phân công nhiệm vụ

2.1. Hiệu trưởng

Quyết định hình thức dạy học trực tuyến trên cơ sở hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành hướng dẫn xác định mục tiêu, mức độ hoặc yêu cầu dạy học trực tuyến để bảo đảm chất lượng dạy học. Quản lý công tác quản lý hệ thống dạy học trực tuyến.

Phân công trách nhiệm cụ thể cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và phối hợp với phụ huynh học sinh trong tổ chức dạy học trực tuyến; Phân công cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có liên quan tham gia tập huấn, bồi dưỡng về phương pháp và kỹ năng cần thiết để tổ chức dạy học trực tuyến.

2.2. Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn

Phân công trách nhiệm cụ thể cho giáo viên, xếp thời khóa biểu trong tổ chức dạy học trực tuyến; Tham mưu đề cử cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có liên quan tham gia tập huấn, bồi dưỡng về phương pháp và kỹ năng cần thiết để tổ chức dạy học trực tuyến.

Phân công giáo viên kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả của việc tổ chức dạy học trực tuyến, kịp thời xử lý những vướng mắc trong quá trình triển khai dạy học trực tuyến; định kỳ mỗi năm hai lần, tại thời điểm kết thúc mỗi học kỳ, đánh giá, rút kinh nghiệm về tổ chức

hoạt động dạy học trực tuyến và tổng hợp những khó khăn, nguyên nhân, kiến nghị gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo để báo cáo các cấp có thẩm quyền xem xét.

2.3. Phó hiệu trưởng phụ trách CSVTC và quản lý học sinh

Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật dạy học trực tuyến, học liệu dạy học trực tuyến và đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu dạy học trực tuyến.

Xây dựng các yêu cầu của dạy học trực tuyến và nội quy dạy học trực tuyến của đơn vị đảm bảo đúng quy định.

Công bố công khai những quy định liên quan đến dạy học trực tuyến, kế hoạch giáo dục, các điều kiện bảo đảm việc dạy học trực tuyến và thực hiện thu học phí theo quy định hiện hành. Xây dựng phương án hỗ trợ học sinh, đảm bảo 100% học sinh của nhà trường tiếp cận được việc học trực tuyến, hoặc được bổ sung học liệu học tập khi không có điều kiện.

2.4. Tổ chuyên môn – giáo viên

Xây dựng kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục của môn học, hoạt động giáo dục theo hướng linh động, tinh gọn theo chương trình thành các chủ đề phù hợp với các chủ đề tương ứng trong chương trình, tạo thuận lợi cho giáo viên thiết kế tiến trình dạy học thành các nhiệm vụ học tập của học sinh theo phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện dạy học trực tuyến.

Tổ chuyên môn tổ chức phân công giáo viên xây dựng chủ đề dạy học trực tuyến, phương án hỗ trợ tất cả học sinh tiếp cận được quá trình học tập trực tuyến.

Giáo viên xây dựng và lựa chọn học liệu, cách thức tổ chức khóa học/chuyên đề một cách hợp lý và khoa học, theo hướng xây dựng quá trình học tập, nâng cao hoạt động tự học của học sinh, tăng cường tương tác giữa học sinh với giáo viên, giữa học sinh với học sinh.

Giáo viên tổ chức các hoạt động học cho học sinh bao gồm: thực hiện nhiệm vụ học tập, trao đổi, thảo luận giữa học sinh với nhau và giữa học sinh với giáo viên; xây dựng công cụ, cách thức kiểm tra, đánh giá mức độ nắm vững kiến thức sau mỗi hoạt động học/bài học/khóa học; tổ chức ôn tập, bổ sung, củng cố kiến thức cho học sinh trước khi dạy các bài học tiếp theo trong chương trình.

2.5. Cán bộ phụ trách CNTT

Có trách nhiệm hướng dẫn giáo viên, học sinh và phụ huynh học sinh thực hiện các hoạt động dạy, học và giám sát; hướng dẫn đăng công khai trên cổng thông tin của nhà trường. Cán bộ phụ trách CNTT sử dụng các công cụ công nghệ thông tin để hỗ trợ cả giáo viên và học sinh khi cần thiết. Tham gia công tác quản lý hệ thống dạy học trực tuyến của đơn vị. Cung cấp tài

khoản cho học sinh tham gia vào các khóa học, các chuyên đề...

2.6. Học sinh

Được nhà trường cung cấp tài khoản tham gia vào các khóa học, các chuyên đề và các chủ đề do tổ bộ môn nhà trường xây dựng để thực hiện hoạt động học tập.

Được hướng dẫn về kỹ năng sử dụng ứng dụng hoặc dịch vụ công nghệ thông tin qua Internet học tập trước khi tham gia bài học.

Thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập theo yêu cầu của giáo viên; hoàn thành và nộp sản phẩm học tập để được kiểm tra, đánh giá.

Học sinh có thể tham gia học online trực tiếp tương tác với giáo viên hoặc không tương tác trực tiếp với giáo viên tùy theo điều kiện của mình. Tuy nhiên, học sinh cần thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ học tập trong thời gian chủ đề dạy học diễn ra.

2.7. Gia đình học sinh

Có trách nhiệm hỗ trợ, giám sát tạo điều kiện cho học sinh tham gia quá trình học tập trực tuyến. Phối hợp với nhà trường, giáo viên hướng dẫn học sinh hoàn thành nhiệm vụ và nộp sản phẩm học tập cho giáo viên để kiểm tra, đánh giá.

VIII. YÊU CẦU VỀ CHỦ ĐỀ DẠY HỌC VÀ SỬ DỤNG HỌC LIỆU

Chủ đề dạy học và học liệu được xây dựng theo chuẩn kiến thức và kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông theo các quy định, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm sách giáo khoa, bài giảng, tài liệu, học liệu, câu hỏi, bài tập để tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh; bảo đảm tính khoa học, sư phạm, phù hợp với đối tượng học sinh theo từng cấp học. Học liệu dạy học trực tuyến phải phù hợp với nội dung bài học, chủ đề học tập và hoạt động dạy học của giáo viên và học sinh; bảo đảm tính khoa học, sư phạm và phù hợp với truyền thống lịch sử, văn hoá, đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc.

Chuyên đề, chủ đề dạy học trực tuyến phải được thầy cô trong cùng tổ bộ môn xây dựng và thực hiện trên cơ sở phê duyệt của Nhà trường. Giáo viên sử dụng chuyên đề, chủ đề, thống nhất, tổ chức xây dựng hoạt động dạy và học cho học sinh trong trường. Giáo viên bộ môn quản lý, giám sát, theo dõi quá trình học tập của học sinh lớp mình phụ trách.

Học liệu dạy học trực tuyến sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông phải được tổ chuyên môn thông qua và được hiệu phó phụ trách chuyên môn phê duyệt.

IX. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ QUÁ TRÌNH HỌC TẬP

1. Quy chế kiểm tra đánh giá

Hiệu trưởng nhà trường rà soát các quy định về kiểm tra đánh giá, xây dựng và bổ sung

tiêu chí kiểm tra, đánh giá, hình thức kiểm tra đánh giá trực tuyến vào quy chế kiểm tra đánh giá của nhà trường.

Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá, phân công tổ chuyên môn/giáo viên xây dựng kế hoạch kiểm tra của bộ môn.

Phó Hiệu trưởng phụ trách CSVC, quản lý học sinh thông tin kế hoạch, tiêu chí kiểm tra đánh giá đến giáo viên, học sinh và phụ huynh học sinh.

2. Đánh giá quá trình học tập của học sinh

Trong quá trình tổ chức dạy học trực tuyến, giáo viên phụ trách môn học trực tiếp kiểm tra, đánh giá quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh trong quá trình học tập trực tuyến; qua các bài kiểm tra trên hệ thống phần mềm (được quản lý theo hệ thống), các bản báo cáo quá trình học tập của học sinh; các bài thu hoạch sau các khóa học của sinh ... gọi chung là kiểm tra, đánh giá quá trình học tập của học sinh.

Nhà trường vận dụng văn bản của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông, xây dựng hướng dẫn giáo viên sử dụng kết quả kiểm tra, đánh giá quá trình học tập của học sinh trong quá trình học trực tuyến thay cho các bài kiểm tra thường xuyên đúng quy định.

Ban lãnh đạo nhà trường theo dõi, giám sát việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên kết quả học tập của học sinh qua Internet, bảo đảm công bằng, khách quan, trung thực.

3. Kiểm tra định kỳ và kiểm tra lại

Kiểm tra, đánh giá định kỳ và kiểm tra lại kết quả học tập của học sinh được thực hiện trực tiếp tại nhà trường theo quy định về kiểm tra, đánh giá định kỳ của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trong trường hợp học sinh không thể đến trường tại thời điểm kiểm tra, đánh giá định kỳ vì lý do bất khả kháng, việc tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ có thể được thực hiện bằng hình thức trực tuyến và có kế hoạch cụ thể theo khung thời gian của năm học.

Khi thực hiện bằng hình thức trực tuyến hiệu trưởng nhà trường ra quyết định lựa chọn hình thức kiểm tra, đánh giá bảo đảm việc kiểm tra, đánh giá, chính xác, công bằng, khách quan, trung thực.

Việc kiểm tra, đánh giá trực tuyến này cần được xây dựng thành quy trình kiểm tra, đánh giá bao gồm đánh giá theo quá trình trực tuyến kết hợp với hình thức kiểm tra và thực hiện hồ sơ kiểm tra đánh giá theo quy định.

Đối sánh kết quả kiểm tra định kỳ, kiểm tra học kỳ và kiểm tra thường xuyên để có giải

pháp phù hợp giúp học sinh củng cố, bổ sung kiến thức.

Trên đây là Kế hoạch dạy học trực tiếp kết hợp với dạy học trực tuyến nhằm đáp ứng yêu cầu dạy học trong tình hình hiện nay của trường THPT Nguyễn Văn Linh. Trong quá trình thực hiện, nếu có gì khó khăn, vướng mắc cần trao đổi trực tiếp với Hiệu trưởng để được hướng dẫn giải quyết.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để b/c);
- CBQL (c/đ);
- Tổ CM, tổ VP, GVCN, GVBM (t/h);
- Đăng web;
- Lưu: VT, PHT (ĐQ).

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Tấn Sĩ